

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

Phát hành ngày 23/03/2020



TỔNG QUAN TTCK	HSX	HNX	UPCOM	VN30	TTCK QT	Chỉ số Index	%Thay đổi trong tuần
Chỉ số Index	709.73	101.79	49.85	673.70	Dow Jones	19,173	-17.30%
%Thay đổi trong tuần	-6.83%	0.40%	-1.27%	-5.99%	S&P 500	2,304	-14.98%
GTGD TB/ phiên (tỷ đồng)	4,089.70	518.91	243.07	2,545.55	FTSE 100	5,190	-3.27%
%Thay đổi so với tuần trước	-22.12%	-37.49%	-29.75%	-38.39%	DAX	8,928	-3.28%
KLGD TB/ phiên (triệu CP)	267.36	63.09	19.99	101.43	Shang Hai	2,745	-4.91%
%Thay đổi so với tuần trước	-12.69%	-17.80%	-25.29%	-32.78%	Nikkei	16,552	-5.04%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

Thị trường chứng khoán trong nước tiếp tục giảm điểm trong phiên giao dịch cuối tuần. Hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETFs khiến nhiều cổ phiếu lớn chịu áp lực bán mạnh, trong đó, ba cổ phiếu họ Vingroup giảm sàn khiến VN-Index mất điểm mạnh.

Như vậy, trong tuần, VN-Index có 4 phiên giảm điểm và một phiên tăng điểm trước khi kết thúc tuần ở mức 709,73 điểm, giảm 52,05 điểm tương đương giảm 6,83% so với cuối tuần trước. HNX-Index đóng cửa tuần ở mức 101,79 điểm, giảm 0,41 điểm tương đương mất 0,4%, ổi lượng giao dịch trung bình phiên tuần qua trên cả hai sàn HOSE và HNX đều giảm, mức giảm lần lượt là 18,47% và 16,16% xuống 227 và 58 triệu cổ phiếu mỗi phiên.

Một điểm khác cũng ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý nhà đầu tư đó là việc khối ngoại duy trì trạng thái bán ròng rất mạnh đặc biệt là ở sàn HoSE. Do đây là tuần lễ 2 quỹ ETF ngoại là V.N.M và FTSE hoàn thành việc cơ cấu danh mục đầu tư quý II nên giao dịch của khối ngoại diễn ra sôi động hơn nhiều so với các tuần trước. Tổng khối lượng bán ròng đạt 164 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 3.193,6 tỷ đồng. Trên sàn HoSE, khối ngoại đẩy mạnh bán ròng 2.938 tỷ đồng (tăng 48% so với tuần trước), tương ứng khối lượng bán ròng là 115,5 triệu cổ phiếu. Trong tuần vừa qua, khối ngoại sàn HNX bán ròng 132 tỷ đồng, tăng 89% so với tuần trước, tương ứng khối lượng bán ròng 33,5 triệu cổ phiếu. Tại sàn UPCoM, khối ngoại đẩy mạnh bán ròng hơn 123 tỷ đồng (gấp 8,4 lần tuần trước), tương ứng khối lượng 15 triệu cổ phiếu.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

Các HĐTL có mức giảm nhẹ hơn VN30, qua đó thu hẹp trạng thái chênh lệch âm lần lượt -0.2%, -0.8%, -0.9% và -0.7% ở các kỳ hạn. Thanh khoản bình quân giảm 14% về mức 12,593 tỷ/ phiên so với tuần trước. Hợp đồng mở giảm 3% về mức 17,416 hợp đồng.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

các chỉ số chứng khoán Mỹ lại tiếp tục trải qua một tuần giảm điểm mạnh, do tâm lý hoảng loạn của nhà đầu tư khi dịch bệnh COVID-19 chưa có dấu hiệu thuyên giảm. Chỉ số Dow Jones chốt phiên 20/3 giảm 913,21 điểm, hay 4,6%, xuống 19.173,98 điểm, mức thấp nhất kể từ ngày 10/10/2016. Chỉ số S&P 500 giảm 104,47 điểm, hay 4,3%, xuống 2.304,92 điểm, mức thấp nhất kể từ ngày 8/2/2017. Trong khi đó, chỉ số Nasdaq Composite giảm 271 điểm (3,8%) xuống 6.879,52 điểm. Trong cả tuần, chỉ số Dow Jones mất 17,3%, chỉ số S&P 500 mất 14,98%, trong khi chỉ số Nasdaq Composite mất 12,64%.

Chỉ số thị trường Franfort đã sụt giảm đến 7,94%, mức sụt giảm mạnh nhất kể từ đợt tấn công khủng bố 11/09/2001 tại Hoa Kỳ. Thị trường Luân Đôn cũng bị mất 7,69%, còn Paris mất đến 8,39%, nặng nhất kể từ năm 2008, tức là năm xảy ra khủng hoảng tài chính toàn cầu.

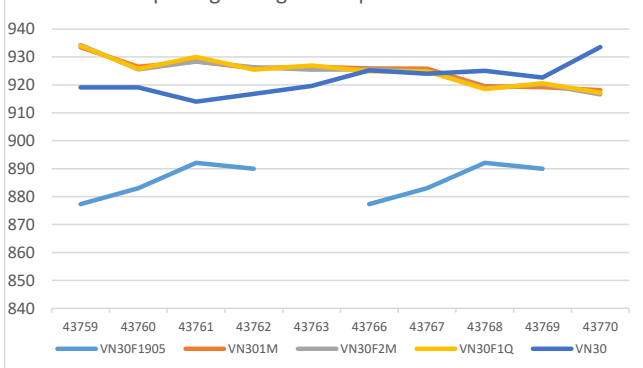
Tại thị trường Tokyo (Nhật Bản), chỉ số Nikkei giảm 4,4% xuống 18.559,63 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Hang Seng của Hong Kong hạ 3,5% xuống 24.344,13 điểm, còn chỉ số Shanghai Composite để mất 1,5% xuống 2.923,49 điểm.

Published on TradingView.com, March 22, 2020 23:44:25 +07
VNINDEX, D O: 728.55 H: 729.35 L: 709.73 C: 709.73



TradingView

Giá hợp đồng chứng khoán phái sinh so với VN30



Published on TradingView.com, March 22, 2020 16:45:51 UTC
TVC:DI, D 19174.0 F -913.2 (-4.55%) O:19174.0 H:19174.0 L:19174.0 C:19174.0



TradingView

Published on TradingView.com, March 22, 2020 16:49:31 UTC
TVC:SHCOMP, D 2745.618 A +43.489 (+1.61%) O:2727.019 H:2751.896 L:2702.493 C:2745.618



TradingView

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT TTCK

Published on TradingView.com, March 22, 2020 23:44:51 +07
VNINDEX, D O: 728.55 H: 729.35 L: 709.73 C: 709.73



TradingView

VN-Index

Sau khi tạo cây nến Hammer trong phiên ngày 19/03/2020, VN-Index tạo nên Black Marubozu trong phiên ngày 20/03/2020 cho thấy bên bán vẫn đang chiếm ưu thế, đồng thời xóa bỏ ý nghĩa của cây nến Hammer này. Hiện chỉ số đang test hỗ trợ 710-730 điểm (kênh sideways tháng 03, 04/2017 hội tụ với trendline tăng dài hạn từ tháng 01/2012), và nếu kích bán tiêu cực xuất hiện, kênh sideways với hai cận trên và dưới tại hai vùng 680-690 điểm, 650-660 điểm sẽ là những hỗ trợ tiếp theo của chỉ số. Theo khung thời gian tuần, VN-Index tạo mẫu hình nền Black Marubozu cho thấy tâm lý bị quan của nhà đầu tư. Hiện tại, nhiều khả năng chỉ số hiện đang dao động tại kênh giảm trong gần 2 năm qua, và hiện đang gặp hỗ trợ mạnh tại vùng 710-730 điểm (hội tụ cận dưới kênh giảm và trendline tăng từ tháng 01/2012).

Published on TradingView.com, March 22, 2020 23:45:03 +07
HNX, D O: 101.03 H: 104.69 L: 100.31 C: 101.79



TradingView

HNX-Index

HNX-Index tạo cây nến với bóng trên dài trong phiên ngày 20/03/2020, qua đó chứng tỏ áp lực bán tại các vùng kháng cự trên khá mạnh. Chỉ số hiện đang rung lắc trở lại và nếu nhìn vào quá khứ, kích bản HNX-Index sideways trong những phiên tới giữa vùng 98-101 điểm và 103-104 điểm đang được ủng hộ.

THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG TUẦN

Bức tranh kinh tế vĩ mô

Tỷ giá: Thị trường ngoại tệ tuần từ 16-20/3, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh tăng mạnh ở cả 5 phiên. Chốt phiên cuối tuần 20/3, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23.252 VND/USD, tăng mạnh 40 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do cũng trong xu hướng tăng mạnh. Chốt phiên 20/3, tỷ giá tự do tăng 330 đồng ở chiều mua vào và 340 đồng ở chiều bán ra so với cuối tuần trước đó, giao dịch tại 23.650 - 23.720 VND/USD.

Lãi suất: Thị trường tiền tệ liên ngân hàng tuần qua trái với tuần trước đó, tuần từ ngày 16-20/3, lãi suất VND liên ngân hàng giảm qua tất cả các phiên ở tất cả các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống. Chốt phiên 20/3, lãi suất VND liên ngân hàng giao dịch quanh mức: qua đêm 2,02% (-0,26 điểm phần trăm); 1 tuần 2,24% (-0,24 điểm phần trăm); 2 tuần 2,44% (-0,16 điểm phần trăm); 1 tháng 2,70% (-0,05 điểm phần trăm).

Thông tin tác động tiêu cực đến thị trường

Virus Covid-19 tiếp tục lây lan tại Châu Âu và ở Mỹ cũng như giá dầu lao dốc không phanh đẩy các thị trường vào trạng thái hoảng loạn.

Thông tin tác động tích cực đến thị trường

Ngân hàng nhà nước giảm lãi suất điều hành: Nhằm tháo gỡ khó khăn cho SXKD, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 cũng như phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính quốc tế, NHNN điều chỉnh giảm các mức lãi suất. Mặt bằng lãi suất chung giảm 0.5% - 1% tại lãi suất tái cấp vốn, tái chiết khấu, cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và chào mua giấy tờ có giá. Ngoài ra lãi suất đi vay và cho vay kỳ hạn dưới 6 tháng cũng giảm 0.3% đến 0.5%.

Thông tin dự kiến trong tuần tới

- Diễn biến dịch cúm Covid-19 trong nước và quốc tế.
- KQKD quý I năm 2020 và mùa ĐHCĐ của các công ty niêm yết.
- Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô tháng 3.
- Ngày 16/3, Chỉ số PMI của Đức, Pháp, Anh và Mỹ.
- Ngày 25/3, Chỉ số môi trường kinh doanh Đức; Đơn đặt hàng lâu bền và dự trữ dầu thô Mỹ.
- Ngày 26/3, Chính sách tiền tệ và lãi suất của Anh; Cán cân XNK và GDP lần cuối của Mỹ.
- Ngày 27/3, Chỉ số tiêu dùng và thu nhập cá nhân của Mỹ.

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

Phát hành ngày 23/03/2020



DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN TTCK

Vàng

Trên thị trường vàng thế giới, chốt phiên cuối tuần qua tại Mỹ, giá vàng giao ngay tăng 27,4 USD lên 1.498,8 USD/ounce. Giá vàng tương lai giao tháng 4 trên sàn Comex New York tăng 21,8 USD lên 1.501,1 USD/ounce.

Giá vàng thế giới phiên ngày thứ Sáu hồi phục khá mạnh nhờ lực cầu bất đáy, sau liên tiếp các phiên trước đó bị bán tháo do giới đầu tư thu về tiền mặt trong bối cảnh dịch Covid-19 đang làm tê liệt nhiều nền kinh tế.



GIÁ DẦU

Trên thế giới, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI kết thúc phiên cuối tuần ngày thứ Sáu (20.3) hợp đồng giao tháng 4 còn 22,43 USD/thùng, giảm 2,79 USD/thùng tương đương 11,1%. Trong ngày cuối tuần, giá dầu WTI có lúc giảm xuống dưới 20 USD/thùng, còn 19,84 USD/thùng, tương đương giảm 21,33%. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 kết thúc phiên cuối tuần dừng ở mức 26,98 USD/thùng, giảm 1,49 USD/thùng tương đương 5,2%.

Giá dầu thô thế giới đảo chiều giảm sốc vào ngày thứ Năm (19.3), xuống hơn 20 USD/thùng đã đẩy giá dầu trong tuần về mức thấp nhất trong gần 30 năm qua. Như vậy, dầu WTI đã có một tuần lao dốc, tuột đến 29,3%, còn dầu Brent sụt 20,3%, theo Dow Jones Market.



TIỀN TỆ

Chỉ số US Dollar Index (DXY) đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) đứng ở mức 101,73 điểm.



NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

NHẬN ĐỊNH

Thị trường vẫn dao động ở vùng hỗ trợ sau nhịp giảm sâu. Nhịp giảm mạnh đã có dấu hiệu chậm lại trong các phiên gần đây, ở giai đoạn này thị trường đã ổn định hơn, điểm mấu chốt vẫn là tìm kiếm động lực để kích cầu trở lại sau bệnh dịch.

Bên cạnh đó, chuỗi bán rong của khối ngoại có thể làm nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn. Đây là đáy của thị trường sau đợt giảm mạnh này là câu hỏi khó, tuy vậy nhà đầu tư có thể tập trung vào các cổ phiếu riêng lẻ cho chiến lược đầu tư từ 3 đến 6 tháng tới.

CÓ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

Phát hành ngày 23/03/2020



THÔNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HSX

Top 10 tăng giá nhiều nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
CMV	38.84%	16.80
TV2	21.52%	63.80
VRC	20.12%	5.91
MCP	18.84%	16.40
CAV	18.18%	65.00
TIX	17.88%	30.00
NTL	16.67%	16.80
MCG	16.43%	1.63
PAN	15.79%	19.80
SFC	15.61%	20.00

Top 10 giảm giá nhiều nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
YEG	-30.19%	52.50
PTB	-22.41%	37.40
FDC	-22.06%	9.86
PLP	-21.19%	7.40
GVR	-21.08%	9.13
HID	-18.63%	2.62
PXS	-17.95%	3.20
CRE	-17.31%	16.00
SMA	-16.72%	13.95
VRE	-16%	20.40

THÔNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

Top 10 tăng giá nhiều nhất

Mã CK	% thay	Giá đóng cửa
BCF	42.60%	48.20
DNY	38.46%	1.80
VBC	34.48%	19.50
IDJ	32.00%	16.50
L14	28.75%	52.40
TKC	25.93%	3.40
UNI	25.00%	4.00
DST	21.43%	1.70
SCL	20.83%	2.90
DBT	20.00%	10.80

Top 10 giảm giá nhiều nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
V21	-26.15%	16.10
L35	-25.44%	8.50
VCM	-24.60%	19.00
MBG	-21.05%	9.00
BXH	-18.54%	14.50
CAN	-18.53%	18.90
KDM	-18.52%	2.20
X20	-18.45%	8.40
VE3	-18.18%	6.30
PGN	-17.72%	13.00

THÔNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

Top 10 tăng giá nhiều nhất

Mã CK	% thay	Giá đóng cửa
STH	112.38%	22.30
GER	59.26%	8.60
DAR	50.00%	9.00
GTT	50.00%	0.30
NTB	50.00%	0.30
PSG	50.00%	0.30
SGO	50.00%	0.30
SRB	50.00%	1.20
QSP	44.52%	22.40
DBM	43.08%	37.20

Top 10 giảm giá nhiều nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
BHK	-46.95%	8.70
POB	-40.86%	5.50
TCI	-40.00%	4.80
CID	-39.85%	8.00
CCP	-39.66%	14.30
NTF	-38.78%	30.00
A32	-38.33%	25.90
CMD	-38.20%	11.00
PHS	-37.50%	5.00
MTH	-36.36%	7.00

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

Phát hành ngày 23/03/2020



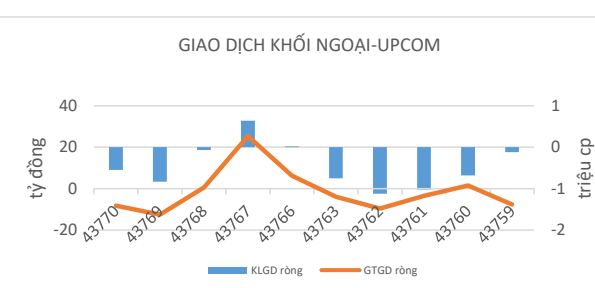
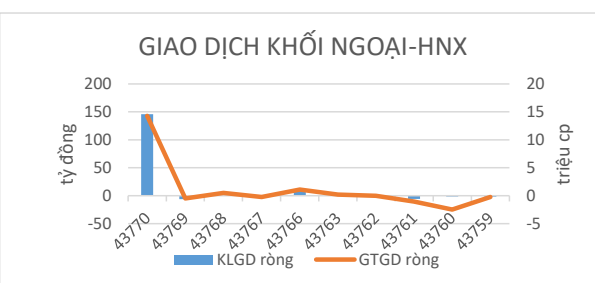
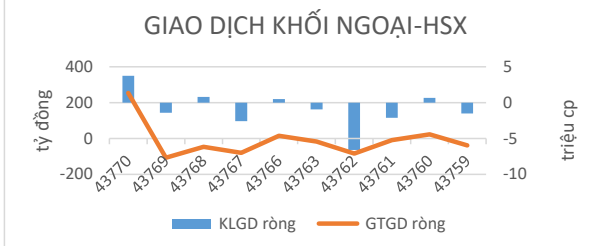
DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Sàn HSX		
Top 5 mua ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
FUESSVFL	20,100,170	202.4
PHR	292,040	12.1
TCH	511,280	10.9
FPT	108,000	5.6
SCS	53,340	5.4
Top 5 bán ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
HPG	(20,070,994)	(383.3)
MSN	(7,158,930)	(348.8)
VHM	(4,080,870)	(276.5)
VNM	2,396,760	(223.8)
VIC	2,197,560	(191.3)

Sàn HNX		
Top 5 mua ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
KLF	683,900	1.30
BVS	116,600	1.00
WCS	2,500	0.40
ART	114,234	0.30
SDT	114,400	0.30
Top 5 bán ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
PVS	(5,549,857)	(59.80)
HUT	(26,292,513)	(48.00)
TIG	(1,088,000)	(5.80)
TNG	(401,300)	(5.10)
VCG	(171,551)	(4.20)

Sàn UPCOM		
Top 5 mua ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
ACV	154,356	11.20
KDF	21,200	0.50
VAV	4,600	0.20
KSH	468,000	0.20
NMK	15,900	0.10
Top 5 bán ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
BSR	(9,324,400)	(60.40)
LPB	(3,579,951)	(24.70)
VEA	(613,900)	(18.80)
QNS	(772,600)	(17.60)
NTC	(34,300)	(4.60)

Giao dịch khối ngoại	HSX	HNX	UPCOM
Tổng GTGD ròng (tỷ đồng)	2,938.00	132.00	123.00
Tổng KLGD ròng (triệu CP)	115.50	33.50	15.00



KHUYẾN CÁO

Bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần của ABS tổng hợp và đưa ra những khuyến nghị đầu tư mang tính chất tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng. ABS không có bất cứ cam kết hay đảm bảo gì đối với tính chính xác của các thông tin đồng thời không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác thông tin từ bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Hội sở

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê
Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP.
Đà Nẵng
Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiễn An, TP. Bắc Ninh
Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Huế

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế
Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

P201, Tòa nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,
Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê
Thánh Tông, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP. Thái Bình
Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Chi nhánh Cần Thơ

Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135
Email: cf-hanoi@abs.vn www.abs.vn